

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 66/2008/NQ-HĐND

Việt Trì, ngày 30 tháng 7 năm 2008

## **NGHỊ QUYẾT**

**V/v thông qua Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2004 - 2010  
(thời kỳ 2008 - 2010) của phường Thanh Miếu - thành phố Việt Trì**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2003;

Căn cứ Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-CP ngày 10/12/2007 của Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (giai đoạn 2006 - 2010) của tỉnh Phú Thọ.

Sau khi xem xét Tờ trình số 1192/TTr- UBND ngày 24 tháng 7 năm 2008 của UBND thành phố Việt Trì về việc đề nghị thông qua Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2004 - 2010 (thời kỳ 2008 - 2020) của phường Thanh Miếu thành phố Việt Trì. Báo cáo thẩm tra của ban Kinh tế - xã hội HĐND thành phố và thảo luận;

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Tán thành thông qua Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2004 - 2010 (thời kỳ 2008 - 2020) của phường Thanh Miếu thành phố Việt Trì với các nội dung chủ yếu sau:

#### **1. Diện tích, cơ cấu các loại đất đến năm 2010.**

##### *1.1. Quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp:*

Diện tích đất sản xuất nông nghiệp đến năm 2010 là 45,19 ha, giảm 17,12 ha so với năm 2007.

##### *\* Đất nuôi trồng thủy sản:*

Diện tích đất nuôi trồng thủy sản đến 2010 là 22,04 ha giảm 10,84 ha so với năm 2007.

##### *1.2. Quy hoạch sử dụng đất phi nông nghiệp.*

##### *a) Đất ở đô thị:*

Đến năm 2010 diện tích đất ở của phường là 57,26 ha, tăng 4,89 ha so với năm 2007.

**b) Đất chuyên dùng:**

\* *Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp:*

Năm 2010 là 13,42 ha tăng 2,87 ha so với năm 2007, trong đó:

\* *Đất quốc phòng an ninh:* giữ nguyên 1,14 ha.

\* *Đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp:*

Năm 2010 là 3,42 ha, tăng 1,39 ha so với năm 2007.

\* *Đất có mục đích công cộng.*

**- Đất giao thông:**

Đến năm 2010 là 48,42 ha, thực tăng 17,40 ha so với năm 2007.

**- Đất thủy lợi:**

Diện tích đất thủy lợi được quy hoạch tăng thêm 1,56 ha (do chuyển từ đất nông nghiệp sang)

Diện tích đất thủy lợi giảm 0,60 ha do chuyển sang đất trụ sở cơ quan 0,06 ha, đất ở 0,08 ha và đất có mục đích công cộng 0,46 ha (đất giao thông).

Đến năm 2010 là 7,29 ha thực tăng 0,96 ha so với năm 2007.

- *Đất cơ sở văn hóa:* Đến cuối 2010 là 0,25 ha tăng 0,08 ha so với năm 2007.

- *Đất cơ sở y tế:* giữ nguyên 0,04 ha.

- *Đất cơ sở giáo dục - đào tạo:*

Đến cuối năm 2010 là 3,03 ha tăng 1,00 ha so với năm 2007.

*Đất cơ sở thể dục - thể thao:* giữ nguyên 1,3 ha.

**+ Đất chợ:**

Diện tích chợ đến cuối năm 2010 là 0,2 ha, tăng 0,2 ha so với năm 2007.

**c) Đất tôn giáo tín ngưỡng:** giữ nguyên 0,61 ha.

**d) Đất nghĩa trang nghĩa địa:**

Diện tích đất nghĩa trang nghĩa địa đến năm 2010 là 0,91 ha, giảm 2,26 ha so với năm 2007.

**đ) Đất phi nông nghiệp khác:**

Diện tích đất phi nông nghiệp khác đến năm 2010 là 2,26 ha, tăng 2,26 ha so với năm 2007.

**1.3. Quy hoạch đất chưa sử dụng:**

Đến cuối năm 2010 diện tích đất chưa sử dụng còn 1,34 ha giảm 0,23 ha so với năm 2007.

**2. Kế hoạch sử dụng đất****2.1. Diện tích chuyển mục đích trong thời kỳ 2008 - 2010.****2.1.1. Đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp.**

Trong thời kỳ quy hoạch 2008 - 2010 diện tích chuyển sang mục đích phi nông nghiệp là 28,56, trong đó:

**a) Đất sản xuất nông nghiệp:**

Trong thời kỳ quy hoạch 2008 - 2010 diện tích chuyển sang đất phi nông nghiệp là 17,72 ha, gồm: Năm 2008: 5,09 ha, năm 2009: 2,05 ha, năm 2010: 10,58 ha.

\* *Đất trồng cây hàng năm*: diện tích chuyển sang đất phi nông nghiệp là 16,72 ha cụ thể: Năm 2008: 4,94 ha, năm 2009: 1,90 ha, năm 2010: 9,78 ha.

- Đất trồng cây hàng năm còn lại chuyển 0,17 ha. Năm 2008: 0,07 ha, năm 2009: 0,10 ha.

\* *Đất trồng cây lâu năm* chuyển 1,10 ha sang đất ở 0,50 ha, đất chuyên dùng 0,60 ha. Năm 2008: 0,15 ha, năm 2009: 0,15 ha, năm 2010: 0,8 ha.

### **b) Đất nuôi trồng thủy sản.**

Trong thời kỳ quy hoạch 2008 - 2010 chuyển 10,84 ha sang các loại đất: Đất ở 0,92 ha, Đất chuyên dùng 9,92 ha, cụ thể năm 2008: 2,71 ha, năm 2009 3,10 ha, năm 2010: 5,03 ha.

#### **2.1.2. Chu chuyển trong nội bộ đất phi nông nghiệp.**

- Đất ở chuyển sang đất trụ sở cơ quan 0,24 ha, đất có mục đích công cộng 1,38.

- đất chuyên dùng chuyển sang đất ở 0,15 ha

- Đất nghĩa trang nghĩa địa chuyển sang đất phi nông nghiệp khác 2,26 ha

#### **2.1.3. Đất chưa sử dụng.**

Đất chưa sử dụng chuyển mục đích sử dụng 0,23 ha sang đất sản xuất kinh doanh 0,14 ha và đất giao thông 0,09 ha.

### **2.2. Diện tích đất phải thu hồi trong giai đoạn 2008 - 2010.**

#### **2.2.1. Đất nông nghiệp.**

Trong thời kỳ quy hoạch 2008 - 2010 diện tích phải thu hồi chuyển sang mục đích phi nông nghiệp là 28,56 ha, trong đó:

#### **a) Đất sản xuất nông nghiệp:**

Trong thời kỳ quy hoạch 2008 - 2010 diện tích phải thu hồi chuyển sang đất phi nông nghiệp là 17,72 ha, gồm: Năm 2008: 5,09 ha, năm 2009: 2,05 ha, năm 2010: 10,58 ha.

\* *Đất trồng cây hàng năm*: diện tích phải thu hồi chuyển sang đất phi nông nghiệp là 16,72 ha, cụ thể: Năm 2008: 4,94 ha, năm 2009: 1,90 ha, năm 2010: 9,78 ha.

- Đất trồng lúa chuyển 16,45 ha. Năm 2008: 4,87 ha, năm 2009: 1,80 ha, năm 2010: 9,78 ha.

- Đất trồng cây hàng năm còn lại phải thu hồi 0,17 ha. Năm 2008: 0,07 ha, năm 2009: 0,10 ha.

\* *Đất trồng cây lâu năm* phải thu hồi 1,10 ha sang đất ở 0,05 ha, đất chuyên dùng 0,60 ha. Năm 2008: 0,15 ha, năm 2009: 0,15 ha, năm 2010: 0,8 ha.

#### **c) Đất nuôi trồng thủy sản.**

Trong thời kỳ quy hoạch 2008 - 2010 phải thu hồi 10,84 ha chuyển sang các loại đất: Đất ở 0,92 ha, Đất chuyên dùng 9,92 ha, cụ thể năm 2008: 2,71 ha, năm 2009: 3,10 ha, năm 2010: 5,03 ha.

#### **2.2.2. Đất phi nông nghiệp.**

- Đất ở phải thu hồi 1,81 ha chuyển sang đất trụ sở cơ quan 0,24 ha, đất có mục đích công cộng 1,38 ha và làm chung cư 0,19 ha

- Đất chuyên dùng phải thu hồi (đất giao thông 0,9 ha, đất thủy lợi 0,6 ha) chuyển sang đất ở 0,15 ha.

### **2.3. Diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho các mục đích.**

Trong thời kỳ quy hoạch 2008 - 2010, đất bằng chưa sử dụng chuyển 0,23 ha sang sử dụng cho các mục đích:

+ Đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp 0,14 ha

+ Đất có mục đích công cộng (đất giao thông) 0,09 ha

Đến cuối năm 2015 diện tích đất bằng chưa sử dụng là 1,34 ha, giảm 0,23 ha so với năm 2007.

### **Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao:**

UBND thành phố trình UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2004 - 2010 (thời kỳ 2008 - 2010) của phường Thanh Miếu thành phố Việt Trì; Đồng thời tổ chức thực hiện quy hoạch kế hoạch sử dụng đất cũng như báo cáo tình hình thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Thường trực HĐND, các Ban và đại biểu HĐND thành phố giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội Đồng Nhân Dân thành phố Việt Trì khóa XVIII kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 30 tháng 7 năm 2008.

**CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Đình Phan Rang**